

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

### I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018 (CÔNG TY MẸ)

1. **Tổng doanh thu:** 1.480,146 tỷ đồng, đạt 88,75% kế hoạch, tăng 6,92% so cùng kỳ.

2. **Lợi nhuận trước thuế:** 1,906 tỷ đồng, đạt 1,41% kế hoạch, giảm 97,22% so cùng kỳ.

3. **Nộp ngân sách:** 73,538 tỷ đồng đạt 46,41% kế hoạch, giảm 40% so cùng kỳ.

4. **Lao động và thu nhập bình quân:** tổng số lao động 668 người với mức thu nhập bình quân 9.600.923 đồng/người/tháng.

5. **Hoạt động sản xuất:** 448,987 tỷ đồng, đạt 100,31% kế hoạch, tăng 16,12% so cùng kỳ.

5.1. Sản xuất nông lâm ngư: 332,173 tỷ đồng đạt 104,79% kế hoạch, tăng 19,41% so cùng kỳ.

a) Hoạt động sản xuất ngành chăn nuôi: 326,183 tỷ đồng, đạt 104,48% kế hoạch, tăng 19,6% so cùng kỳ.

- Ngành chăn nuôi heo: tổng đàn heo cuối kỳ 41.440 con (trong đó nái sinh sản 5.850 con), đã cung cấp ra thị trường 36.062 con heo giống các loại (gồm 28.164 con heo giống nuôi thịt và 7.898 con hậu bị giống) và 7.396 tấn heo hơi.

- Ngành chăn nuôi gà: đơn vị tiếp tục ổn định, giữ vững sản lượng sản xuất và tiêu thụ, cung cấp ra thị trường 961 tấn gà lông, 2,341 triệu con gà giống; chăm sóc nuôi dưỡng tốt đàn gia cầm với tổng đàn gà cuối kỳ đạt 85.368 con.

- Nuôi trồng thủy sản: đơn vị tiếp tục giữ ổn định sản xuất, tiêu thụ với sản lượng 37,312 triệu con cá giống các loại và 200 tấn cá thương phẩm.

b) Hoạt động sản xuất ngành trồng trọt: 0,434 tỷ đồng, đạt 89,3% kế hoạch, giảm 10,89% so cùng kỳ với diện tích cây trồng là 39,4 ha, thu hoạch 44 tấn dưa lưới, 11 tấn chanh và 2,4 tấn thanh nhãn. Các diện tích cây trồng còn lại hiện đang trong giai đoạn kiến thiết cơ bản.

5.2. Hoạt động sản xuất ngành công nghiệp: ước thực hiện 116,814 tỷ đồng đạt 89,44% kế hoạch, tăng 7,7% so cùng kỳ, cung cấp ra thị trường 488 tấn thực phẩm chế biến; 4.010 tấn thực phẩm tươi sống, 33.062 tấn thức ăn gia súc, gia công giết mổ 28,335 triệu con gà.



Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã tập trung quyết liệt trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm không đạt so với kế hoạch được giao do ảnh hưởng của một số yếu tố khách quan như: chưa có chủ trương của UBND Thành phố về thanh lý cây cao su hết niên hạn khai thác; tạm dừng việc thoái vốn tại các Công ty có vốn góp của Tổng Công ty; thực hiện phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ cần nhiều thời gian và kéo dài,...

Như vậy, nếu loại trừ một số yếu tố khách quan thì các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra, ngoại trừ chỉ tiêu doanh thu chưa đạt.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Căn cứ Thông báo số 12/TB-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của UBND thành phố về Kế hoạch tài chính năm 2019 của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên, các chỉ tiêu tài chính được UBND thành phố giao Tổng Công ty (Công ty mẹ) như sau:

- Tổng doanh thu: 710,460 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 53,125 tỷ đồng.
- Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước: 63,753 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ: 1.690,510 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 1.931,507 tỷ đồng.

### **2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

#### **a) Các dự án đầu tư trọng điểm**

- *Dự án Nhà máy giết mổ gia súc (với dây chuyền 240 con/giờ) và khu chế biến thực phẩm (công suất 5 tấn/ngày) tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi (tổng mức đầu tư 217,718 tỷ đồng):* hoàn tất đầu tư giai đoạn 1 (nhà máy giết mổ gia súc), dự kiến đến quý II/2019; tiếp tục triển khai đầu tư giai đoạn 2 (xưởng chế biến thực phẩm).

- *Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Sagrifeed:* đã đi vào hoạt động sản xuất với công suất 5.460 tấn/tháng. Tiếp tục thực hiện các hạng mục phụ trợ tạo dây chuyền đồng bộ phục vụ hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi.

- *Dự án Khu chăn nuôi heo tại Tà Thiết – Bình Phước (qui mô 22.720 con, tổng mức đầu tư khoảng 66 tỷ đồng):* hợp tác sản xuất với Công ty CP Tập đoàn Trung Thủy, thành lập pháp nhân mới (Công ty TNHH Nông nghiệp Trung Thủy Sài Gòn). Tiếp tục thực hiện công tác góp vốn để triển khai dự án.

- *Dự án Khu chăn nuôi heo giống cấp I (tổng mức đầu tư dự kiến 164 tỷ đồng):* dự án đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương dời địa điểm đầu tư từ xã Phạm Văn Cội sang xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi với quy mô khoảng 24 ha (do dự án Khu heo giống cấp I tại xã Phạm Văn Cội không còn

phù hợp với quy hoạch tổng thể điều chỉnh). Tổng Công ty đang chờ cơ quan Cơ thẩm quyền giao đất để thực hiện dự án.

- *Dự án Nhà máy giết mổ gia cầm (tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 138 tỷ đồng, công suất giết mổ dự kiến khoảng 100.000-150.000 con/ngày):* phục vụ di dời cơ sở giết mổ An Nhơn tại quận Gò Vấp theo Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 về xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi (địa điểm xây dựng theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 về ban hành Kế hoạch bố trí nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố). Tổng Công ty đang thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án.

- *Dự án Cụm Công nghiệp Láng Le Bàu Cò tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh (quy mô 96 ha, tổng mức đầu tư 683 tỷ đồng):* Tổng Công ty đang rà soát để điều chỉnh "Dự án đầu tư", điều chỉnh thiết kế - dự toán một số hạng mục để tiếp tục triển khai dự án theo mục tiêu ban đầu.

- *Dự án Khu nhà ở phường Phước Long B, Quận 9 (tổng mức đầu tư 817 tỷ đồng):* Tổng Công ty tiếp tục theo dõi và thực hiện các thủ tục liên quan đến dự án sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố về thực hiện theo đề xuất của Thanh tra Thành phố tại Kết luận số 05/KL-TTTP-P7 ngày 21/02/2019 và hướng dẫn của các Sở ban ngành thành phố (hiện nay dự án đang thực hiện theo Quyết định số 6077/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND thành phố).

- *Dự án Cao ốc văn phòng 195 Điện Biên Phủ (quy mô 10-12 tầng/ diện tích sàn 12.332 m<sup>2</sup>, tổng mức đầu tư 146 tỷ đồng):* Tổng Công ty đã hoàn tất thi công các hạng mục công trình. Tiếp tục thực hiện quyết toán dự án hoàn thành.

- *Dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh (quy mô 319,77 ha, tổng mức đầu tư 1.019,598 tỷ đồng):* Tổng Công ty sẽ thực hiện việc góp vốn vào Công ty cổ phần sau khi có chủ trương chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố; quản lý phần vốn đã góp và tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần.

- *Một số dự án ngưng thực hiện hợp tác đầu tư theo chủ trương của UBND Thành phố:* thực hiện các thủ tục liên quan để chấm dứt hợp tác đầu tư theo chủ trương của UBND Thành phố đối với các dự án gồm dự án Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi (quy mô 470 ha); dự án Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi (quy mô 650 ha); dự án Khu công nghiệp Phạm Văn Hai và Đô thị dịch vụ liên kề phục vụ khu công nghiệp tại xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh (quy mô 768 ha); dự án cây xăng Trần Văn Giàu tại số 32-34 Trần Văn Giàu, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh (diện tích 1.341 m<sup>2</sup>).

b) Công tác quản lý mặt bằng, đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Về công tác quản lý mặt bằng: tiếp tục tổ chức quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Đối với các mặt bằng sản xuất ô nhiễm và không phù hợp quy hoạch, Tổng Công ty sẽ tiếp tục thực hiện theo ý kiến của các các Sở, ngành.



- Về đất đai phục vụ cho sản xuất nông nghiệp: Tổng Công ty tiếp tục qui hoạch đất sản xuất, trồng các loại giống cây trồng, vật nuôi mới, có năng suất, chất lượng cao,...

- Tiếp tục theo dõi phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố về Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất Tổng Công ty đang quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ (đã trình Phương án tại Văn bản số 997/TCT-KHĐT ngày 04/12/2018).

### III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Rà soát, thực hiện tốt các quy trình sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật nhằm gia tăng sản lượng sản xuất, tăng năng suất lao động. Kiểm tra tiết giảm tới mức thấp nhất những khoản chi phí phục vụ gián tiếp góp phần hạ giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm.

- Tập trung củng cố, tăng cường mở rộng hệ thống mạng lưới thu mua - tiêu thụ sẵn có để đẩy mạnh công tác thu mua tạm trữ đảm bảo ổn định cho hoạt động sản xuất, thực hiện tốt công tác tạo chân hàng cho xuất khẩu và nâng cao dần số lượng sản phẩm cung ứng trực tiếp đến tận tay người tiêu dùng đảm bảo cho hoạt động SXKD ngày càng phát triển mang tính bền vững.

- Kiểm soát theo dõi chặt chẽ các khoản công nợ và có phương án thu hồi công nợ nhanh, đúng hạn, tránh tình trạng bị chiếm dụng kéo dài.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án, ưu tiên cho các dự án trọng điểm để sớm đưa vào khai thác sử dụng. Tập trung xúc tiến đẩy mạnh việc liên kết, hợp tác với các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm chuyên môn, khai thác tốt các thế mạnh của mặt bằng nhà xưởng và quỹ đất Tổng Công ty đang quản lý phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất của Tổng Công ty.

- Tập trung xúc tiến công tác liên kết, hợp tác, tự đầu tư các cơ sở sản xuất trồng trọt, chăn nuôi tại các tỉnh lân cận tạo nguồn nguyên liệu phục vụ cho chương trình phát triển sản xuất theo mô hình chuỗi khép kín.

- Đảm bảo ổn định việc làm và đời sống của người lao động, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng bố trí đội ngũ cán bộ quản lý phù hợp theo tình hình thực tế.

- Tiếp tục tham gia chương trình bình ổn giá để tạo điều kiện gia tăng khối lượng sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. *nh*

**Nơi nhận:**

- P.NSHC;
- Lưu: VT, KHĐT.TTh.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Tấn Hùng**

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH  
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**

<b>TT</b>	<b>DIỄN GIẢI</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KẾ HOẠCH</b>
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu</b>		
	Ôi	Tấn	15,7
	Dưa lưới	Tấn	72,8
	Chanh	Tấn	30
	Thịt heo hơi	Tấn	7.044
	Heo giống các loại	Con	17.866
	Gà thịt	Tấn	953,4
	Gà con giống 01 ngày tuổi	1.000 con	2.696,3
	Cá giống	1.000 con	36.000
	Cá thịt	Tấn	200
	Thức ăn chăn nuôi	Tấn	49.450
	Thực phẩm chế biến	Tấn	500
	Thực phẩm tươi sống	Tấn	3.750
	Giết mổ gà	1.000 con	28.500
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>710,460</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>53,125</b>
<b>4</b>	<b>Nộp Ngân sách</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>63,753</b>
<b>5</b>	<b>Kim ngạch XNK</b>	<b>1.000 USD</b>	<b>8.492</b>

